TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2023/HNGĐ-ST.
Ngày 09-6-2023
V/v: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Nguyễn Thị Tuyết
2. Trần Thị Mai Lê

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PN.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*: Ông Đoàn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Quyền Thị C, sinh năm 1975 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Đều trú tại: Khu Đình, xã BP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn chị Quyền Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn L có tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/10/2002 tại UBND xã An Đạo, huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Thời gian đầu khi mới kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc nhưng sau đó anh L chơi bời cờ bạc, thường xuyên uống rượu dẫn đến nợ nần nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Khi sống ly thân không ai còn quan tâm đến ai, không ai liên hệ với ai. Hiện nay anh L vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã BP. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Minh LA, sinh ngày 23/11/2003. Hiện nay cháu LA đã thành niên, có thể lao động tực túc được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn L vắng mặt không lý do tại các buổi làm việc tại Tòa

án nên Tòa án không có lời khai, quan điểm giải quyết vụ án của anh L.

Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quyền Thị C, cho chị C ly hôn anh Nguyễn Văn L. Về con chung, về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án¸ được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quyền Thị C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L. Chị C và anh L cùng cư trú tại khu Đình, xã BP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ và các yêu cầu khởi kiện của chị C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PN theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập theo đúng quy định của của pháp luật nhưng anh L không đến Tòa án để làm việc nên tòa án không lấy được lời khai, quan điểm giải quyết vụ án của anh L.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải anh cũng L vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa hôm nay anh L vắng mặt lần thứ hai không lý do, dù anh L đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh L là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Quyền Thị C và anh Nguyễn Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/10/2002 tại UBND xã An Đạo, huyện PN, tỉnh Phú Thọ nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị C xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Khi ly thân không ai quan tâm đến ai. Nguyễn nhân mâu thuẫn là do anh L chơi bời cờ bạc, thường xuyên uống rượu dẫn đến nợ nần nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Tòa án không lấy được lời khai của anh L. Nhưng qua xác minh tại địa phương xã BP cung cấp: Chị C và anh L đăng ký kết hôn tại UBND xã An Đạo, huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng anh chị C, L đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại khu Đình, xã BP (trước đây là xã Tử Đà), huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị C, L có xảy ra mâu thuẫn nhưng cụ thể mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm bắt được. Anh L ở đâu thì địa phương không biết,

anh L vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu Đình, xã BP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ, không thông báo tạm vắng, tạm trú với chính quyền địa phương. Địa phương vẫn thỉnh thoảng thấy anh L có mặt ở địa phương. Dịp gần nhất nhìn thấy anh L là vào tết nguyên đán năm Quý mão. Nay chị C đề nghị ly hôn với anh L, địa phương xã BP đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị C và anh L xảy ra mâu thuẫn như lời trình bày của chị C là đúng. Anh L và chị C đã không còn liên lạc, không còn quan tâm đến nhau. Chị C khai vợ chồng số ly thân từ năm 2019 là có cơ sở, do anh L thỉnh thoảng mới có mặt ở nhà. Anh L ở đâu cũng không thông báo cho chị C hay chính quyền địa phương được biết. Lần gần nhất anh L ở nhà là vào tết Nguyên đám năm Quý mão. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án đã báo gọi triệu tập anh L đến Tòa án để làm việc để Tòa án tiến hành hòa giải cho anh chị có cơ hội được đoàn tụ với nhau nhưng anh L vắng mặt không lý do. Điều này chứng tỏ anh L không có thiện chí muốn vợ chồng được đoàn tụ với nhau.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị C và anh L là trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, chị C đề nghị xin ly hôn với anh L là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình

[3] Về con chung: Chị C xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Minh LA, sinh ngày 23/11/2003. Hiện nay cháu LA đã thành niên có thể lao động tực túc được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, về vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị C phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 179; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82 của luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quyền Thị C

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Cho chị Quyền Thị C ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

[2]. Về con chung, về tài sản chung, về vay nợ chung và công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Quyền Thị C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị C đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền số AA/2020/ 0001290 ngày 10/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Quyền Thị C có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Anh Nguyễn Văn L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện PN;
- CCTHADS Huyện PN;
- UBND xã An Đạo;
- Lưu HS-VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng